

NGHỊ QUYẾT

Về việc ban hành chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIII - KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Doanh nghiệp năm 2014; Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017; Luật Khoa học và công nghệ năm 2013; Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và công nghệ;

Xét Tờ trình số 8688/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020; Báo cáo thẩm tra số 159/BC-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ban kinh tế - Ngân sách và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020 như sau:

1. Phạm vi, đối tượng, nguyên tắc áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Chính sách này quy định các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020 ngoài các nội dung hỗ trợ mà doanh nghiệp đã được hưởng theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Đối tượng áp dụng

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa được xác định theo quy định tại Điều 4, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và Điều 6, Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, có đặt trụ sở chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới. Các doanh nghiệp, các cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh có thời gian hoạt động không quá 5 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

c. Nguyên tắc áp dụng

- Trong cùng một thời gian, nếu doanh nghiệp được hưởng các mức hỗ trợ khác nhau về cùng một nội dung hỗ trợ thì doanh nghiệp được lựa chọn mức hỗ trợ có lợi nhất.

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa do nữ làm chủ, doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ hơn có hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện được ưu tiên hỗ trợ trước.

- Doanh nghiệp nộp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

2. Nội dung chính sách hỗ trợ

a) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Hỗ trợ đào tạo kiến thức pháp lý, kỹ năng quản trị doanh nghiệp:

+ Đối tượng đào tạo: Là cán bộ quản lý, điều hành doanh nghiệp.

+ Nội dung đào tạo, bồi dưỡng: Quản trị kinh doanh, quản trị kinh doanh chuyên sâu, đào tạo trực tiếp tại doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất, chế biến.

+ Định mức hỗ trợ: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 50% đối với các khóa đào tạo do Trung ương tổ chức.

- Hỗ trợ mở rộng thị trường: Hỗ trợ 100% kinh phí thuê 01 gian hàng tham gia các cuộc hội chợ, triển lãm sản phẩm trong nước và quốc tế do tỉnh cử tham dự; được hỗ trợ làm thủ tục tham gia các hội chợ ở nước ngoài và kết nối đối tác.

- Hỗ trợ thành lập doanh nghiệp và doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh:

+ Hỗ trợ 100% lệ phí đăng ký doanh nghiệp lần đầu tại cơ quan đăng ký kinh doanh và phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp lần đầu tại Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia cho doanh nghiệp thành lập mới (không bao gồm doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh).

+ Hỗ trợ 100% chi phí 01 con dấu tròn của doanh nghiệp và chi phí đăng ký duy trì 01 chữ ký số trong 01 năm đầu thành lập nhưng không quá 2,25 triệu đồng/01 doanh nghiệp.

+ Hỗ trợ 100% chi phí thực hiện các dịch vụ kê toán, kê khai, báo cáo và quyết toán thuế trong 01 năm đầu tiên nhưng không quá 2 triệu đồng/tháng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh có thời gian hoạt động tối thiểu 01 năm trước khi chuyển đổi.

- Hỗ trợ mặt bằng sản xuất, kinh doanh: Doanh nghiệp nhỏ và vừa có 100% vốn tư nhân trong nước được hỗ trợ 50% giá thuê mặt bằng tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, thời gian hỗ trợ là 02 năm kể từ ngày ký hợp đồng thuê mặt bằng thông qua việc bù giá cho nhà đầu tư hạ tầng.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

- Điều kiện hỗ trợ:

Doanh nghiệp được hỗ trợ nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

+ Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và có thời gian hoạt động không quá 5 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu trên địa bàn tỉnh;

+ Chưa thực hiện chào bán chứng khoán ra công chúng đối với công ty cổ phần;

+ Doanh nghiệp có dự án đầu tư ứng dụng, nhận chuyển giao công nghệ tạo ra một sản phẩm hoặc dịch vụ mới được Hội đồng khoa học công nghệ cấp tỉnh trao tặng công nhận hoặc doanh nghiệp có ý tưởng, đề tài, giải pháp đạt giải ở các cuộc thi, hội thi về sáng tạo khoa học và kỹ thuật của tỉnh trao tặng có tính ứng dụng cao, có khả năng áp dụng vào sản xuất và đời sống; hoặc doanh nghiệp xây dựng cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học công nghệ được cấp chứng nhận hoạt động.

- Hỗ trợ thực hiện đổi mới công nghệ:

+ Hỗ trợ 80% kinh phí mua bản quyền chương trình đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp, chuyển giao, phổ biến giáo trình khởi nghiệp (đã được nghiên cứu, thử nghiệm thành công trong nước, quốc tế). Mức hỗ trợ tối đa không quá 300 triệu đồng/01 bản quyền hoặc hợp đồng.

+ Hỗ trợ 50% kinh phí cho doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ để tạo ra sản phẩm, dịch vụ mới. Mức hỗ trợ tối đa không quá 2.000 triệu đồng/01 dự án.

+ Hỗ trợ 30% kinh phí nâng cấp cơ sở vật chất - kỹ thuật cho cơ sở ươm tạo, nhưng tối đa không quá 10.000 triệu đồng/cơ sở, doanh nghiệp.

- Hỗ trợ truyền thông khởi nghiệp:

Hỗ trợ quảng bá hình ảnh, sản phẩm của doanh nghiệp trên các trang tin, cổng thông tin điện tử, sàn giao dịch Thương mại điện tử của tỉnh; Trang tin thông tin điện tử của đơn vị được liên kết miễn phí trên các trang thông tin điện tử của tỉnh Quảng Ninh và các sở, ban, ngành địa phương.

3. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020.

4. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trước khi quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

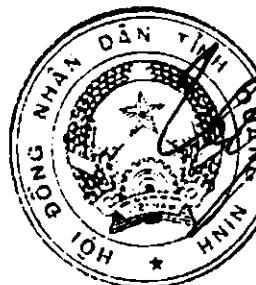
2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày 17 tháng 12 năm 2018./\n

Noi nhận:

- UBTƯ Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBTƯ Quốc hội (b/c);
- Các bộ: KH&ĐT, KHCN, Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIII;
- Các ban và Văn phòng Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- VP HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Đài PTTH, Báo QN, TT Thông tin;
- Lưu VT, KTNS3.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đọc